

Số: 271 /CV-LHH

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 11 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỘI THẢO KHOA HỌC  
"Đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa  
- Thực trạng và giải pháp"**

**I. Thông tin chung**

- 1. Tên nhiệm vụ:** Hội thảo: "Đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá - Thực trạng và giải pháp"
- 2. Cơ quan chủ trì, thực hiện nhiệm vụ:** Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá.
- 3. Cơ quan phối hợp:** Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hoá, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hoá.

**4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá có trên 618 hồ lớn nhỏ, có vai trò rất quan trọng trong việc cắt giảm lũ và cung cấp nước tưới, sinh hoạt phục vụ cho hàng trăm ngàn ha đất canh tác và hơn 2 triệu người dân nông thôn vùng hạ du thuộc các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh. Riêng hồ thủy lợi - thủy điện Cửa Đạt là công trình đập, hồ chứa nước quan trọng đặc biệt (theo quy định tại điều 3 Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 của Chính phủ), có dung tích thiết kế 1,45 tỷ m<sup>3</sup>, chiều cao thân đập 118,5m. Đây là hồ thủy lợi - thủy điện có dung tích chứa nước lớn nhất tỉnh Thanh Hóa, nằm trên thượng lưu 5 huyện, thành phố của tỉnh Thanh Hóa. Hồ có nhiệm vụ cắt giảm lũ cho hệ thống sông Chu và cung cấp nước tưới cho gần 90.000 ha cây trồng; cung cấp nước sinh hoạt cho các huyện trọng điểm, Tp Thanh Hoá và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời là một trong những nguồn thủy điện thủy điện của mạng lưới quốc gia.

Tuy nhiên, do phần lớn các đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh được xây dựng từ những năm 1960-1970 (riêng đập Bái Thượng được xây dựng từ những năm 20 của Thế kỷ trước), hầu hết kết cấu bằng đất, chịu tác động của nhiều trận mưa, lũ lớn nên xuất hiện nhiều hạng mục công trình như: Đập dâng, tràn xả lũ, công lấy nước bị xuống cấp, lòng hồ bị bồi lắng, trong đó có gần 500 hồ (chiếm 80% tổng số hồ đập của tỉnh) dung tích chứa nhỏ không có khả năng phòng lũ, được đắp thô sơ từ hàng chục năm qua đã xuống cấp nghiêm trọng. Bên cạnh đó, trước diễn biến bất thường của thời tiết, nhiều hồ, đập thủy lợi bị hư hỏng, xuống

cấp... trở thành thách thức đối với địa phương. Vì vậy, việc kiểm tra, giám sát, tăng cường bảo đảm an toàn hồ, đập; đặc biệt trong mùa mưa lũ là nhiệm vụ cấp bách.

Xuất phát từ đó, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá đề xuất tổ chức Hội thảo khoa học: "*Đảm bảo an toàn hồ đập trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá - Thực trạng và giải pháp*".

#### **5. Mục tiêu nhiệm vụ:**

- Đánh giá thực trạng an toàn hồ đập trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.
- Kiến nghị với UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan các giải pháp để đảm bảo an toàn hồ đập trên địa bàn tỉnh; đặc biệt vào mùa mưa lũ.

## **II. Các hoạt động đã triển khai và kết quả đạt được**

### **1. Công tác chuẩn bị:**

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng Trung ương Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá (Liên hiệp hội) phối hợp với Hội Khoa học Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hoá đã xây dựng và ban hành kế hoạch, Đề cương Hội thảo chi tiết; phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Ban Tổ chức Hội thảo đã đặt 15 bài tham luận của các chuyên gia, các cơ quan đơn vị ở Trung ương và địa phương, gồm:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thực trạng về công trình thủy lợi và công tác quản lý đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

+ Tổng cục Thủy lợi: Giới thiệu Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ NN&PTNT về công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước;

+ Hội đập lớn Việt Nam: Công tác an toàn đập, hồ chứa trên thế giới và trong nước - Những kinh nghiệm và khuyến nghị đối với chính quyền các cấp;

+ Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hóa: Một số giải pháp để thực hiện công tác quản lý đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trong thời kỳ công nghiệp 4.0;

+ Tổng cục Phòng chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và PTNT: Công tác dự báo và cảnh báo nguy cơ mất an toàn đập và hồ chứa nước.

+ Ban Quản lý đầu tư xây dựng thủy lợi 3: Vấn đề an ninh quốc gia đối với công tác đảm bảo an toàn hồ Cửa Đạt;

+ Hội Lâm nghiệp Thanh Hóa: Quản lý và phát triển rừng bền vững để điều tiết nước, góp phần bảo đảm an toàn đập hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh;

+ Tham luận của một số huyện có nhiều hồ đập, bị thiệt hại nhiều do thiên tai trong những năm gần đây (Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Lang Chánh, Như Thanh, Thị xã Nghi Sơn): Tình hình các công trình đập, hồ chứa nước trên địa bàn huyện - Những kiến nghị để thực hiện tốt công tác quản lý đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước do địa phương quản lý;

+ Công ty TNHH MTV Sông Chu: Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước với vai trò là chủ đập, hồ chứa nước;

+ Đài khí tượng thủy văn Thanh Hóa: Tăng cường công tác quan trắc dự báo khí tượng thủy văn để góp phần đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức khảo sát đánh giá thực trạng an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá và xây dựng Clip về công tác bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

- Tổ chức xây dựng báo cáo đề dẫn, hoàn thiện kỹ yếu Hội thảo.

## 2. Tổ chức Hội thảo:

Ngày 6/10/2020, được sự đồng ý của Hội đồng Trung ương Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật (Liên hiệp hội) Việt Nam, Liên hiệp hội Thanh Hoá, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hoá tổ chức Hội thảo khoa học: "*Đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá: Thực trạng và giải pháp*".

### 2.1. Thành phần tham dự Hội thảo

- Đại biểu: TS Phan Tùng Mậu – Phó Chủ tịch Liên hiệp hội Việt Nam; TS Hoàng Văn Thắng – Nguyên Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT - Chủ tịch Hội đập lớn Việt Nam; GS.TS Lê Kim Truyền – Nguyên Hiệu trưởng Trường đại học Thủy lợi - Phó Chủ tịch Hội đập lớn Việt Nam; Ông Nguyễn Đăng Hà, Vụ trưởng vụ an toàn đập - Tổng cục Thủy lợi; ông Lê Minh Nhật - Phó Cục trưởng - Cục Ứng phó và Khắc phục hậu quả thiên tai; TS. Nguyễn Văn Phát, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ - Chủ tịch Liên hiệp hội Thanh Hoá; TS. Lê Đức Giang – Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hoá; TS Nguyễn Ngọc Túy, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hoá;

- Đại diện: Ban Tư vấn phản biện và Giám định xã hội Liên hiệp hội Việt Nam, Tổng cục Thủy lợi (Bộ NN&PTNT), Hội Thủy lợi Việt Nam, Hội đập lớn Việt Nam, Hội tưới tiêu Việt Nam, Tổng cục Phòng chống thiên tai, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam.

- Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo các, ban, sở, ngành, các nhà khoa học, chuyên gia thủy lợi, hồ đập trong và ngoài tỉnh, đại diện 27 huyện, thị xã, thành phố, đại diện Chi cục Thủy lợi, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Ban quản lý các công trình thủy lợi, các Công ty thủy nông trên địa bàn tỉnh, Đài Khí tượng thủy văn Thanh Hoá...

*Tổng số đại biểu 120 người.*

- Chủ trì Hội thảo: TS Hoàng Văn Thắng – Nguyên Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT - Chủ tịch Hội đập lớn Việt Nam; TS. Nguyễn Văn Phát, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ - Chủ tịch Liên hiệp hội Thanh Hoá; TS. Lê Đức Giang – Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hoá.

- Thư ký Hội thảo: ThS. Phạm Kim Tân, Tổng Thư ký Liên hiệp hội Thanh Hoá; KS Phạm Xuân Quý, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hoá.

## **2.2 Nội dung Hội thảo:**

Đây là hội thảo khoa học chuyên đề về quản lý phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu nhằm đánh giá được thực trạng an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Thông qua hội thảo đề xuất được các giải pháp để đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

Những nội dung mà Hội thảo đã đi đến thống nhất, là:

### **2.2.1. Đánh giá về thực trạng đập và hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh:**

Toàn tỉnh có 1041 đập dâng, gần 620 hồ chứa thủy lợi và thủy điện với tổng dung tích trữ khoảng 3,0 tỷ m<sup>3</sup>; đã được phân loại theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP, ngày 4/9/2018 của Chính Phủ; trong đó có: 19 đập dâng chiều cao lớn hơn 5m đến dưới 100m; 01 hồ quan trọng đặc biệt là hồ chứa nước Cửa Đạt; 35 hồ chứa nước lớn; 72 hồ chứa nước vừa và 512 hồ chứa nước nhỏ.

#### **a. Thực trạng về công trình**

- Đối với hồ, đập thủy lợi: Phần lớn được xây dựng từ những năm 60 thế kỷ XX, đã vượt tuổi thọ công trình theo quy định của thiết kế, cụm công trình đầu mối gồm đập, tràn và cống đã bị hư hỏng xuống cấp nghiêm trọng.

- Đối với hồ đập thủy điện: Hầu hết là hồ lòng sông, được xây dựng từ đầu thế kỷ XXI đến nay, có nhiệm vụ điều tiết ngày để phát điện là chủ yếu.

#### **b. Thực trạng về công tác quản lý vận hành**

##### **- Về phân công trách nhiệm quản lý**

+ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ban Quản lý đầu tư xây dựng thủy lợi 3, hiện nay đang xúc tiến thành lập doanh nghiệp quản lý hồ) trực tiếp quản lý hồ chứa nước Cửa Đạt;

+ Công ty TNHH một thành viên Sông Chu quản lý 44 hồ và 6 đập dâng, trong đó có 01 đập lớn nhất là đập Bái Thượng, được xây dựng từ năm 1919 - 1926 và cải tạo nâng cấp từ năm 1997 - 2002 bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á;

+ UBND các huyện quản lý 13 đập dâng và 565 hồ chứa vừa và nhỏ;

+ Các Chủ đầu tư thủy điện quản lý 9 đập, hồ chứa thủy điện, hầu hết các đập ngăn sông là đập lớn và vừa;

##### **- Những bất cập trong công tác quản lý vận hành**

+ Cơ sở dữ liệu về công trình không đầy đủ, phân tán và manh mún, nhất là hồ sơ thiết kế, xây dựng và hoàn công của các công trình được xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ trước;

+ Thiếu các thiết bị quan trắc, đặc biệt là các thiết bị khí tượng thủy văn chuyên dụng;

+ Còn nhiều chủ đập chưa lập quy trình quản lý vận hành; tờ khai quản lý an toàn đập; thực hiện công tác kiểm định an toàn đập; Phương án ứng phó thiên tai và ứng phó tình huống khẩn cấp; chưa thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá an toàn hồ, đập, báo cáo đầy đủ theo quy định của Nghị định 114/2018/NĐ-CP;

+ Công tác bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa công trình; cấm mốc chỉ giới bảo vệ công trình và vùng phụ cận chưa được đảm bảo do thiếu kinh phí;

+ Tổ chức quản lý còn cồng kềnh, cán bộ kỹ thuật quản lý vận hành còn yếu về chuyên môn chuyên ngành và trình độ công nghệ thông tin, thiết chế quản lý kém hiệu quả do chế tài xử phạt hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ công trình thủy lợi, thủy điện chưa đủ mạnh.

### **2.2.2. Kiến nghị về các giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

Căn cứ đề xuất của UBND các huyện, các nhà khoa học và các chuyên gia tham luận, phân tích, trao đổi, Hội thảo cũng đã thống nhất khuyến nghị:

#### **a. Tiếp tục thực hiện nhóm các giải pháp trước mắt:**

- Đẩy nhanh tiến độ tu sửa đập, hồ chứa thuộc kinh phí của các dự án hỗ trợ đảm bảo chất lượng thiết kế. Đồng thời, ưu tiên hỗ trợ cấp bách để sửa chữa các hồ chứa xung yếu cho nhiều địa phương miền núi khó khăn;

- Các đơn vị liên quan cần tăng cường công tác quan trắc, giám sát vận hành các đập, hồ chứa, nhất là với các đập, hồ chứa có cửa van để vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du;

- Nghiên cứu các giải pháp khắc phục kịp thời các hư hỏng, thành lập hội đồng tư vấn an toàn đập ở các địa phương, huy động lực lượng tư vấn hỗ trợ hội đồng trong việc đánh giá mức độ an toàn của công trình;

- Kiểm tra, đánh giá hiện trạng toàn bộ các đập, hồ chứa, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào kiểm tra đánh giá chuyên sâu công trình;

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học công nghệ và tổ chức các Hội thảo an toàn đập, tiếp thu các ý kiến đóng góp của các chuyên gia trong và ngoài tỉnh, tổng hợp ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, giám sát, vận hành an toàn đập, hồ chứa nước.

#### **b. Thực hiện nhóm các giải pháp lâu dài**

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu các đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh

Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Công Thương, trên cơ sở rà soát, bổ sung hồ sơ tài liệu đập, hồ chứa nước từ các chủ đập, xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) đập, hồ chứa nước cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước thủy lợi và thủy điện của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Công Thương.

CSDL đập, hồ chứa nước và bản đồ ngập lụt vùng hạ du của các đập thủy lợi, thủy điện, là cơ sở để các chủ đập lập phương án ứng phó thiên tai và ứng phó tình trạng khẩn cấp. Đây là nội dung hết sức cần thiết và cấp bách bởi theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP, việc này phải được thực hiện chậm nhất sau 3 năm kể từ khi Nghị định có hiệu lực thi hành;

- Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng và thực hiện Đề án “Nâng cao an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi” trên địa bàn tỉnh. Theo đó, mục tiêu của Đề án là: (i) Đầu tư cải tạo, nâng cấp theo lộ trình và thứ tự ưu tiên các đập, hồ chứa được xây dựng trên, dưới 50 năm, đã xuống cấp trầm trọng, trên cơ sở hệ thống CSDL đập, hồ chứa nước đã được cập nhật; (ii) Hoàn thiện bộ máy tổ chức, củng cố lực lượng quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi; bố trí nhân lực quản lý hồ đảm bảo đủ năng lực theo quy định, ứng dụng công nghệ số hóa và chuyển đổi số vào công tác quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước; bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước và vùng hạ du trong điều kiện biến đổi khí hậu;

- Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Công Thương xây dựng Quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác công trình thủy điện nhỏ trên địa bàn tỉnh, đồng thời báo cáo Chính phủ, Bộ Công Thương sớm xây dựng và ban hành QCXD riêng cho công trình thủy điện. Vì hiện nay việc quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác công trình thủy điện vẫn phải tham khảo các QCVN của Bộ NN & PTNT về công trình thủy lợi. Đây cũng là công việc hết sức cần thiết, cấp bách và rất phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 10/2/2020 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai 5 năm và hàng năm theo Luật Phòng chống thiên tai, trong đó có công tác quản lý đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước. Thành lập một Trung tâm quản lý kế hoạch Phòng chống thiên tai theo lưu vực sông, đặt tại Văn phòng Ban chỉ huy PCTT & TKCN của tỉnh. Ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý thiên tai kể cả quản lý vận hành an toàn đập, hồ chứa nước bao gồm: (i) Kết nối các dữ liệu quan trắc và truyền tin bằng ứng dụng công nghệ kết nối vạn vật Internet of things (IoT); (ii) Lưu trữ dữ liệu lớn (Big data) bằng việc xây dựng trung tâm CSDL (DataCenter) có trang bị hệ thống máy chủ đủ lớn để có thể lưu trữ CSDL toàn bộ đập, hồ chứa nước của tỉnh và đủ mạnh để tính toán, xử lý các bài toán chuyên ngành, bao gồm cả xây dựng CSDL dùng chung, đảm bảo - linh hoạt mở rộng dữ liệu theo thời gian thực;

- Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo - Artificial Intelligence (AI) trong Dự báo mưa, xây dựng quan hệ Z-W-F, dự báo Q đến, Q xả theo thời gian thực, phân tích, xử lý dữ liệu để hỗ trợ ra quyết định;

- Tăng cường đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, để đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương và các chủ đập, hồ chứa và các cơ quan có liên quan trong công tác vận hành hồ chứa đảm bảo an toàn. Đồng thời cũng tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân vận hành của các chủ đập, về QLVH an toàn đập, hồ chứa nước, thông qua các lớp tập huấn, hội thảo trước mùa mưa bão hàng năm.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách tổ chức giám sát công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa nước trong các giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị xây dựng, thi công và quản lý vận hành khai thác sử dụng công trình theo quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời tạo điều kiện để chuyên gia tư vấn về lĩnh vực thủy lợi thuộc các tổ chức xã hội nghề nghiệp từ Trung ương đến địa phương, tham gia vào chương trình đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

### 3. Đánh giá chung về Hội thảo

Nhìn chung, Hội thảo đã được triển khai và tổ chức thành công, đạt được các mục tiêu đề ra. Hội thảo đã được các thành viên tham dự đánh giá cao về nội dung báo cáo, tài liệu, công tác chuẩn bị hội thảo. Hội thảo đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp tâm huyết, có luận cứ khoa học thực tiễn, đặc biệt các ý kiến phát biểu, thảo luận của các chuyên gia, nhà khoa học của Trung ương và địa phương với hàm lượng khoa học cao, có giá trị tham khảo sâu sắc, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để Liên hiệp hội Thanh Hoá và các đơn vị có liên quan tổng hợp, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, góp phần để đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá./.

#### Nơi nhân:

- LHH Việt Nam (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Thường trực LHH;
- Sở NN&PTNT Thanh Hoá;
- Hội KH Thủy lợi Thanh Hoá;
- Chi cục Thủy lợi Thanh Hoá;
- Lưu VT, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Uy